

Số:.....66...../KSBT-XN

**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**  
Mã số mẫu: 0065.25



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG  
Địa chỉ : 16 Nguyễn Chí Thanh, phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng  
Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT - ĐẦU NGUỒN  
Người lấy mẫu : Nguyễn Thành Nhân  
Địa điểm lấy mẫu : Trạm Cấp Nước Hưng Lợi, ấp Xóm Tro, TT. Hưng Lợi, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.  
Ngày lấy mẫu : 17/01/2025  
Lượng mẫu : 1,5 Lít + 500 mL  
Ngày nhận mẫu : 17/01/2025  
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5 Lít và chai thủy tinh 500 mL.  
Thời gian kiểm nghiệm : 18/01/2025 - 27/01/2025

**KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Escherichia coli</i>	ISO 9308 - 1 : 2014 (*)	< 1	0	(CFU/100mL)
2	Coliforms tổng số	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 3	0	(CFU/100mL)
3	Asen tổng số	Phản ứng màu Mercury bromide	0,01	0,00	(mg/L)
4	Độ đục	SMEWW 2130B - 2023	2	0,26	(NTU)
5	Độ màu (màu sắc)	SMEWW 2120 C - 2023 (*)	15	5,39	(TCU)
6	Mùi, vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	/
7	pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	6,0 - 8,5	7,37	/
8	Clo dư tự do	TCVN 6225-2:2017	0,2 - 1,0	0,25	(mg/L)

(\*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025 : 2017

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
-----	----------	-------------	------------	---------	--------

Nhận xét: MẪU NƯỚC SINH HOẠT - ĐẦU NGUỒN được kiểm nghiệm có các chỉ tiêu đạt Quy chuẩn quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Sóc Trăng, ngày 05 tháng 02 năm 2015

 P. TRƯỞNG KHOA XN-CĐHA-TDCN



Cn. Phan Mộng Thiên Kiều

GIÁM ĐỐC



B.SCKI. Phan Minh Luân

Số:.....67...../KSBT-XN

**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**  
Mã số mẫu: 0066.25



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG  
Địa chỉ : 16 Nguyễn Chí Thanh, phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng  
Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 1  
Người lấy mẫu : Nguyễn Thành Nhân  
Địa điểm lấy mẫu : Thái Kim Phụng, ấp Xóm Tro, TT. Hưng Lợi, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.  
Ngày lấy mẫu : 17/01/2025  
Lượng mẫu : 1,5 Lít + 500 mL  
Ngày nhận mẫu : 17/01/2025  
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5 Lít và chai thủy tinh 500 mL.  
Thời gian kiểm nghiệm : 18/01/2025 - 27/01/2025

**KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Escherichia coli</i>	ISO 9308 - 1 : 2014 (*)	< 1	0	(CFU/100mL)
2	Coliforms tổng số	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 3	0	(CFU/100mL)
3	Asen tổng số	Phản ứng màu Mercury bromide	0,01	0,00	(mg/L)
4	Độ đục	SMEWW 2130B - 2023	2	0,19	(NTU)
5	Độ màu (màu sắc)	SMEWW 2120 C - 2023 (*)	15	5,36	(TCU)
6	Mùi, vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	/
7	pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	6,0 - 8,5	7,05	/
8	Clo dư tự do	TCVN 6225-2:2017	0,2 - 1,0	0,23	(mg/L)

(\*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025 : 2017

Ghi chú: - *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.*



Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
-----	----------	-------------	------------	---------	--------

**Nhận xét:** Mẫu NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 1 được kiểm nghiệm có các chỉ tiêu đạt Quy chuẩn quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Sóc Trăng, ngày 05 tháng 02 năm 2025

**TRƯỞNG KHOA XN-CĐHA-TDCN**



**Cn. Phan Mộng Thiên Kiều**

**GIÁM ĐỐC**



*B.SCKI. Phan Minh Luân*

Số: 08...../KSBT-XN

**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**

Mã số mẫu: 0067.25



VILAS 537

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG  
Địa chỉ : 16 Nguyễn Chí Thanh, phường 6, TP. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng  
Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 2  
Người lấy mẫu : Nguyễn Thành Nhân  
Địa điểm lấy mẫu : Dương Ngọc Hua, ấp Kinh Ngay, TT. Hưng Lợi, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.  
Ngày lấy mẫu : 17/01/2025  
Lượng mẫu : 1,5 Lít + 500 mL  
Ngày nhận mẫu : 17/01/2025  
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa 1,5 Lít và chai thủy tinh 500 mL.  
Thời gian kiểm nghiệm : 18/01/2025 - 27/01/2025

**KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM**

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
1	<i>Escherichia coli</i>	ISO 9308 - 1 : 2014 (*)	< 1	0	(CFU/100mL)
2	Coliforms tổng số	ISO 9308 - 1: 2014 Amd 1 - 2016 (*)	< 3	0	(CFU/100mL)
3	Asen tổng số	Phản ứng màu Mercury bromide	0,01	0,00	(mg/L)
4	Độ đục	SMEWW 2130B - 2023	2	0,22	(NTU)
5	Độ màu (màu sắc)	SMEWW 2120 C - 2023 (*)	15	5,58	(TCU)
6	Mùi, vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	/
7	pH	TCVN 6492 : 2011 (*)	6,0 - 8,5	7,25	/
8	Clo dư tự do	TCVN 6225-2:2017	0,2 - 1,0	0,21	(mg/L)

(\*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp TCVN ISO/IEC 17025 : 2017

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Tiêu chuẩn	Kết quả	Đơn vị
-----	----------	-------------	------------	---------	--------

**Nhận xét:** Mẫu NƯỚC SINH HOẠT TRÊN MẠNG LƯỚI 2 được kiểm nghiệm có các chỉ tiêu đạt Quy chuẩn quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Sóc Trăng, ngày...<sup>05</sup>...tháng...<sup>02</sup>...năm...<sup>2025</sup>...

**TRƯỞNG KHOA XN-CĐHA-TDCN**



**Cn. Phan Mộng Thiên Kiều**

**GIÁM ĐỐC**



*BSCKI. Phan Minh Loan*